UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ THANH MIỆN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:796 /TB-UBND	*Thanh Miện, ngày* 05 *tháng* 9 *năm 2026*

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính

Căn cứ Quyết định số 3537/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

Chủ tịch UBND xã Thanh Miện thông báo công khai Danh mục 05 thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước mới ban hành trong lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài chính.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

Chủ tịch UBND xã thông báo niêm yết công khai tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công và Cổng thông tin điện tử của UBND xã Thanh Miện tại địa chỉ: https://thanhmien.haiphong.gov.vn để các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan được biết, phối hợp và thực hiện./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- TT PVHC công xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Cổng TTĐT xã;
- Lưu: VT, KT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ THANH MIỆN T.P HẢI PHÒNG

Lê Anh Tuấn

Phụ lục

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Thông báo số 796 /TB-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thanh Miện)

Phần I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính nội bộ	Lĩnh vực	Ghi chú
1.	Giao tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ.	Quản lý công sản	
2.	Chuyển từ hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ.	Quản lý công sản	
3.	Khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ.	Quản lý công sản	
4.	Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ.	Quản lý công sản	
5.	Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý hiện có để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ.	Quản lý công sản	

Phần II: NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Tên thủ tục: "Giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ".

1.1. Giao tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư quản lý cho cơ quan, đơn vị quản lý tài sản.

a) Trình tự thực hiện:

- Căn cứ kết quả rà soát, thống kê, phân loại tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP, cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng trung ương (đối với tài sản do bộ quản lý chuyên ngành quản lý), cơ quan được bộ, cơ quan trung ương giao nhiệm vụ (đối với tài sản do bộ, cơ quan trung ương không phải là bộ quản lý chuyên ngành quản lý), cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng cấp tỉnh (đối với tài sản thuộc địa phương quản lý) chủ trì, lập 01 bộ hồ sơ đề nghị giao tài sản kết cấu hạ tầng (trừ tài sản kết cấu hạ tầng đã có văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền giao cho cơ quan, đơn vị quản lý tài sản), báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại Điều 9 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

- Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều này, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại Điều 9 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP xem xét, quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng đối với từng trường hợp thuộc thẩm quyền.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

** Thành phần hồ sơ*:

- Văn bản của cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng ở trung ương, cơ quan được bộ, cơ quan trung ương giao nhiệm vụ, cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng cấp tỉnh về việc đề nghị giao tài sản: bản chính.

- Biên bản họp liên ngành hoặc ý kiến bằng văn bản về việc giao tài sản của: Cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý hoặc tạm quản lý tài sản và cơ quan quản lý cấp trên của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp (đối với trường hợp đề nghị giao tài sản cho cơ quan quản lý cấp trên - nếu có) của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đó; các cơ quan, đơn vị có liên quan của bộ, cơ quan trung ương (đối với tài sản thuộc trung ương quản lý), cơ quan, đơn vị có liên quan của địa phương (đối với tài sản thuộc địa phương quản lý); cơ quan, đơn vị dự kiến được giao quản lý tài sản: bản chính.

- Danh mục tài sản đề nghị giao theo Mẫu số 01B tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP do cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng ở trung ương, cơ quan được bộ, cơ quan trung ương giao nhiệm vụ, cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng cấp tỉnh lập: bản chính.

- Hồ sơ pháp lý về tài sản (Quyết định giao, điều chuyển tài sản, Biên bản giao, tiếp nhận tài sản hoặc các giấy tờ, tài liệu khác chứng minh quyền quản lý, sử dụng, tạm quản lý tài sản - nếu có): bản sao; trường hợp không có hồ sơ pháp lý về tài sản hoặc hồ sơ pháp lý về tài sản nhưng bị mất hoặc thất lạc, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, tạm quản lý tài sản có văn bản xác nhận về tình trạng hồ sơ của tài sản và chịu trách nhiệm về việc xác nhận của mình, trong trường hợp này: bản chính.

- Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): bản sao.

* *Số lượng hồ sơ*: 01 bộ hồ sơ.

d) Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng cấp tỉnh (đối với tài sản thuộc địa phương quản lý).

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc cơ quan, người có thẩm quyền theo phân cấp thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định giao quản lý tài sản là tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

h) Phí, lệ phí: Không có.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01B tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

1.2. Giao tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

a) Trình tự thực hiện:

- Căn cứ kết quả rà soát, thống kê, phân loại theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP, cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng ở trung ương, cơ quan được bộ, cơ quan trung ương giao nhiệm vụ, cơ quan quản

lý chuyên ngành về hạ tầng cấp tỉnh lập 01 bộ hồ sơ đề nghị giao tài sản kết cấu hạ tầng quy định tại các điểm b, c và d khoản 2 Điều 36 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

- Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều này, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP xem xét, quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng đối với từng trường hợp thuộc thẩm quyền.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

** Thành phần hồ sơ:*

- Văn bản của cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng ở trung ương (đối với tài sản của bộ quản lý chuyên ngành quản lý), cơ quan được bộ, cơ quan trung ương giao nhiệm vụ (đối với tài sản của bộ, cơ quan trung ương không phải là bộ quản lý chuyên ngành quản lý), cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng cấp tỉnh (đối với tài sản thuộc địa phương quản lý) về việc đề nghị giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý tài sản: bản chính.

- Ý kiến bằng văn bản về việc giao tài sản của: Cơ quan, đơn vị có liên quan của bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, tạm quản lý tài sản và cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đó; doanh nghiệp quản lý tài sản được đề nghị giao quản lý tài sản: bản chính.

- Danh mục tài sản đề nghị giao theo Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP do cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng ở trung ương, cơ quan được bộ, cơ quan trung ương giao nhiệm vụ, cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng cấp tỉnh chủ trì lập: bản chính.

- Hồ sơ pháp lý về tài sản (Quyết định giao, điều chuyển tài sản, Biên bản giao, tiếp nhận tài sản hoặc các giấy tờ, tài liệu khác chứng minh quyền quản lý, sử dụng, tạm quản lý tài sản - nếu có): bản sao. Trường hợp không có hồ sơ pháp lý về tài sản hoặc có hồ sơ pháp lý về tài sản nhưng bị mất hoặc thất lạc, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, tạm quản lý tài sản có văn bản xác nhận về tình trạng hồ sơ của tài sản và chịu trách nhiệm về việc xác nhận của mình, trong trường hợp này: bản chính.

- Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): bản sao.

** Số lượng hồ sơ*: 01 bộ hồ sơ.

d) Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng cấp tỉnh (đối với tài sản thuộc địa phương quản lý).

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định giao quản lý tài sản là tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

h) Phí, lệ phí: Không có.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

1.3. Giao tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

a) Trình tự thực hiện:

- Căn cứ kết quả rà soát, thống kê, phân loại theo quy định tại khoản 2 Điều 37 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP, cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng ở trung ương, cơ quan được bộ, cơ quan trung ương giao nhiệm vụ, cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng cấp tỉnh thực hiện lập 01 hồ sơ đề nghị giao tài sản kết cấu hạ tầng cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

- Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều này, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP xem xét, quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng đối với từng trường hợp thuộc thẩm quyền.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

** Thành phần hồ sơ:*

- Văn bản của cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng ở trung ương (đối với tài sản của bộ quản lý chuyên ngành quản lý), cơ quan được bộ, cơ quan trung

ương giao nhiệm vụ (đối với tài sản của bộ, cơ quan trung ương không phải là bộ quản lý chuyên ngành quản lý), cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng cấp tỉnh (đối với tài sản thuộc địa phương quản lý) về việc đề nghị giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý tài sản: bản chính.

- Ý kiến bằng văn bản về việc giao tài sản của: Cơ quan, đơn vị có liên quan của bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, tạm quản lý tài sản và cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đó; doanh nghiệp quản lý tài sản được đề nghị giao quản lý tài sản: bản chính.

- Danh mục tài sản đề nghị giao theo Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP do cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng ở trung ương, cơ quan được bộ, cơ quan trung ương giao nhiệm vụ, cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng cấp tỉnh chủ trì lập: bản chính.

- Hồ sơ pháp lý về tài sản (Quyết định giao, điều chuyển tài sản, Biên bản giao, tiếp nhận tài sản hoặc các giấy tờ, tài liệu khác chứng minh quyền quản lý, sử dụng, tạm quản lý tài sản - nếu có): bản sao. Trường hợp không có hồ sơ pháp lý về tài sản hoặc có hồ sơ pháp lý về tài sản nhưng bị mất hoặc thất lạc, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, tạm quản lý tài sản có văn bản xác nhận về tình trạng hồ sơ của tài sản và chịu trách nhiệm về việc xác nhận của mình, trong trường hợp này: bản chính.

- Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): bản sao.

* *Số lượng hồ sơ*: 01 bộ hồ sơ.

d) Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng cấp tỉnh (đối với tài sản thuộc địa phương quản lý).

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định giao quản lý tài sản là tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

h) Phí, lệ phí: Không có.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

2. Tên thủ tục: "Chuyển từ hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ".

a) Trình tự thực hiện:

- Căn cứ danh mục và thực trạng tài sản dự kiến chuyển hình thức giao, căn cứ kết quả thẩm định giá của doanh nghiệp thẩm định giá, doanh nghiệp quản lý tài sản lập 01 bộ hồ sơ đề nghị chuyển từ hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, gửi cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

- Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP xem xét, quyết định chuyển từ hình thức giao tài sản không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Căn cứ Quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP về việc chuyển từ hình thức giao tài sản không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, doanh nghiệp quản lý tài sản thực hiện việc điều chỉnh danh mục tài sản (gồm: Danh mục tài sản giao theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp và danh mục tài sản giao theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp), kế toán tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc điện tử trong trường hợp đã có chữ ký số.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

** Thành phần hồ sơ:*

- Văn bản của doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị chuyển từ hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp: bản chính.

- Danh mục tài sản đề nghị chuyển theo Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP; giá trị tài sản được xác định, quyết định theo quy định tại khoản 3 Điều 38 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP: bản chính.

- Phương án đầu tư bổ sung vốn điều lệ tại doanh nghiệp bằng giá trị tài sản kết cấu hạ tầng được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp: bản sao.

- Hồ sơ pháp lý về tài sản (Quyết định giao, điều chuyển tài sản, Biên bản giao, tiếp nhận tài sản hoặc các giấy tờ, tài liệu khác chứng minh quyền quản lý, sử dụng tài sản): bản sao.

- Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): bản sao.

* *Số lượng hồ sơ*: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp quản lý tài sản.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc chuyển từ hình thức giao tài sản không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

h) Phí, lệ phí: Không có.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

3. Tên thủ tục: "Khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ".

3.1. Chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

3.1.1. Lập, phê duyệt Đề án chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc cơ quan, người có thẩm quyền theo phân cấp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

a) Trình tự thực hiện:

- Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản ở địa phương lập 01 bộ hồ sơ đề nghị phê duyệt Đề án chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng, báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại điểm b khoản 4 Điều 18 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

- Trong thời hạn 22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại điểm b khoản 4 Điều 18 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP xem xét, phê duyệt Đề án chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* *Thành phần hồ sơ*:

- Tờ trình của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị phê duyệt Đề án chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng: bản chính.

- Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản: bản chính.

- Đề án chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản lập theo Mẫu số 02A tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP: bản chính.

- Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan có liên quan (nếu có): bản chính.

- Ý kiến của các cơ quan có liên quan (nếu có): bản sao.

- Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): bản sao.

* *Số lượng hồ sơ*: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 22 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc cơ quan, người có thẩm quyền theo phân cấp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (quy định tại điểm b khoản 4 Điều 18 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP).

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt Đề án chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản.

h) Phí, lệ phí: Không có.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 02A tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

3.2. Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

3.2.1. Lập, phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc cơ quan, người có thẩm quyền theo phân cấp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

a) Trình tự thực hiện:

- Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản ở địa phương lập 01 bộ hồ sơ đề nghị phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản, báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại điểm b khoản 4 Điều 19 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

- Trong thời hạn 22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại điểm b khoản 4 Điều 19 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP xem xét, phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* *Thành phần hồ sơ*:

- Tờ trình của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng: bản chính.

- Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản: bản chính.

- Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản lập theo Mẫu số 02B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP: bản chính.

- Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan có liên quan (nếu có): bản chính.

- Ý kiến của các cơ quan có liên quan (nếu có): bản sao.

- Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): bản sao.

* *Số lượng hồ sơ*: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 22 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc cơ quan, người có thẩm quyền theo phân cấp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (quy định tại điểm b khoản 4 Điều 19 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP).

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản.

h) Phí, lệ phí: Không có.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 02B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

3.3. Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

3.3.1. Lập, phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc cơ quan, người có thẩm quyền theo phân cấp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

a) Trình tự thực hiện:

- Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản ở địa phương lập 01 bộ hồ sơ đề nghị phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng, báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại điểm b khoản 4 Điều 20 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

- Trong thời hạn 22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại điểm b khoản 4 Điều 20 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP xem xét, phê duyệt Đề án chuyển nhượng quyền khai thác tài sản.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

** Thành phần hồ sơ*:

- Tờ trình của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng: bản chính.

- Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản: bản chính.

- Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản lập theo Mẫu số 02C tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP: bản chính;

- Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan có liên quan (nếu có): bản chính;

- Ý kiến của các cơ quan có liên quan (nếu có): bản sao;

- Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): bản sao.

* *Số lượng hồ sơ*: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 22 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc cơ quan, người có thẩm quyền theo phân cấp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (quy định tại điểm b khoản 4 Điều 20 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP).

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng.

h) Phí, lệ phí: Không có.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 02C tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

4. Tên thủ tục: "Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ".

4.1. Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

a) Trình tự thực hiện:

- Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản lập 01 bộ hồ sơ đề nghị thu hồi tài sản, trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 24 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

- Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 24 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP xem xét, quyết định thu hồi tài sản.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* *Thành phần hồ sơ*:

- Văn bản của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị thu hồi tài sản: bản chính;

- Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị thu hồi tài sản: bản chính;

- Danh mục tài sản đề nghị thu hồi theo Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP: bản chính;

- Phương án đầu tư bổ sung vốn điều lệ bằng giá trị tài sản kết cấu hạ tầng tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt theo quy định (trong trường hợp thu hồi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 24 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP): bản sao;

- Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): bản sao.

* *Số lượng hồ sơ*: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (quy định tại khoản 2 Điều 24 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP).

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

h) Phí, lệ phí: Không có.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

4.2. Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

a) Trình tự thực hiện:

- Khi có tài sản kết cấu hạ tầng cần điều chuyển, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản lập 01 bộ hồ sơ đề nghị điều chuyển tài sản, trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

- Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP xem xét, quyết định điều chuyển tài sản đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

** Thành phần hồ sơ*:

- Văn bản của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị điều chuyển tài sản: bản chính;

- Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị điều chuyển tài sản: bản chính;

- Văn bản đề nghị được tiếp nhận tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp (sau đây gọi là cơ quan quản lý cấp trên của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp): bản chính. Trường hợp việc điều chuyển tài sản do thay đổi về cơ quan quản lý, phân cấp quản lý, phân loại tài sản thì không bắt buộc phải có văn bản đề nghị được tiếp nhận tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp tiếp nhận tài sản;

- Danh mục tài sản đề nghị điều chuyển theo Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản lập: bản chính;

- Phương án đầu tư bổ sung vốn điều lệ tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ bằng giá trị tài sản kết cấu hạ tầng được cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt theo quy định (trong trường hợp điều chuyển theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 25 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP): bản sao;

- Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): bản sao.

** Số lượng hồ sơ*: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP).

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

h) Phí, lệ phí: Không có.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

4.3. Chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

a) Trình tự thực hiện:

- Khi có tài sản kết cấu hạ tầng cần chuyển giao, cơ quan, đơn vị quản lý tài sản lập 01 bộ hồ sơ đề nghị chuyển giao tài sản trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

- Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP xem xét, quyết định việc chuyển giao tài sản.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

** Thành phần hồ sơ*:

- Văn bản của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị chuyển giao tài sản: bản chính;

- Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị chuyển giao tài sản: bản chính;

- Ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (nơi tiếp nhận tài sản) trong trường hợp chuyển giao tài sản thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan trung ương: bản chính;

- Danh mục tài sản đề nghị chuyển giao theo Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP: bản chính;

- Hồ sơ liên quan về lý do đề nghị chuyển giao tài sản (nếu có): bản sao;

- Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): bản sao.

** Số lượng hồ sơ*: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

h) Phí, lệ phí: Không có.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

4.4. Bán tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

a) Trình tự thực hiện:

- Khi có tài sản kết cấu hạ tầng cần bán, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản lập 01 bộ hồ sơ đề nghị bán tài sản, trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 27 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

- Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 27 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP xem xét, quyết định bán tài sản.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

** Thành phần hồ sơ*:

- Văn bản của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị bán tài sản: bản chính;

- Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị bán tài sản: bản chính;

- Danh mục tài sản đề nghị bán theo Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản lập: bản chính;

- Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): bản sao.

** Số lượng hồ sơ*: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (quy định tại khoản 3 Điều 27 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP).

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý

h) Phí, lệ phí: Không có.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

4.5. Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

a) Trình tự thực hiện:

- Cơ quan, đơn vị quản lý tài sản lập 01 bộ hồ sơ đề nghị thanh lý tài sản, trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 28 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

- Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 28 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP xem xét, quyết định thanh lý tài sản.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* *Thành phần hồ sơ*:

- Văn bản của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị thanh lý tài sản: bản chính;

- Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị thanh lý tài sản: bản chính;

- Danh mục tài sản đề nghị thanh lý theo Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP: bản chính;

- Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): bản sao.

* *Số lượng hồ sơ*: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (quy định tại khoản 2 Điều 28 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP).

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

h) Phí, lệ phí: Không có.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

4.6. Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.

a) Trình tự thực hiện:

- Trong thời hạn 22 ngày làm việc, kể từ ngày phát hiện tài sản bị mất, bị hủy hoại, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản có trách nhiệm xác định nguyên nhân (lý do tài sản bị mất, bị hủy hoại và trách nhiệm của các tập thể, cá nhân có liên quan), lập 01 bộ hồ sơ đề nghị xử lý tài sản bị mất, bị hủy hoại, báo

cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có), trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 29 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP xem xét, quyết định.

- Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 29 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP quyết định xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* *Thành phần hồ sơ*:

- Văn bản của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị xử lý tài sản (trong đó nêu rõ lý do, nguyên nhân tài sản bị mất, bị hủy hoại): bản chính;

- Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị xử lý tài sản: bản chính;

- Biên bản xác định tài sản bị mất, bị hủy hoại: bản chính;

- Danh mục tài sản bị mất, bị hủy hoại theo Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP: bản chính;

- Hồ sơ chứng minh việc tài sản bị mất, bị hủy hoại: bản sao.

* *Số lượng hồ sơ*: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (quy định tại khoản 2 Điều 29 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP).

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.

h) Phí, lệ phí: Không có.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

5. Tên thủ tục: "Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý hiện có để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ".

a) Trình tự thực hiện:

- Khi có tài sản kết cấu hạ tầng cần sử dụng để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản lập 01 bộ hồ sơ báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) để trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 32 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

- Trong thời hạn 22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 32 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP xem xét, quyết định sử dụng tài sản để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* *Thành phần hồ sơ*:

- Văn bản của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị sử dụng tài sản để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (trong đó nêu rõ lý do sử dụng tài sản để tham gia dự án): bản chính;

- Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị sử dụng tài sản để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư: bản chính;

- Danh mục tài sản đề nghị sử dụng để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư theo Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP: bản chính;

- Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan liên quan (nếu có): bản chính;

- Ý kiến của các cơ quan có liên quan: bản sao;

- Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): bản sao.

* *Số lượng hồ sơ*: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 22 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

h) Phí, lệ phí: Không có

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.